TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 300/2025/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 31 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 278/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Tô Ngọc A; sinh năm: 1982.

Căn cước công dân số: 038082046417, cấp ngày 03/7/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Địa chỉ: Thôn Ea Ly, xã Ea Wer, tỉnh Đắc Lắk.

- Bị đơn: Chị Hà Thị B; sinh năm: 1985.

Căn cước công dân số: 038185016140, cấp ngày 29/7/2025; nơi cấp: Bộ Công an.

Địa chỉ: Thôn 5, xã Thọ Lập, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về *"mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án"*.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Tô Ngọc A và chị Hà Thị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Tô Ngọc A và chị Hà Thị B tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung:* Anh Tô Ngọc A và chị Hà Thị B công nhận vợ chồng có một con chung là Tô Hà T, sinh ngày 23/3/2008; khi ly hôn anh A, chị B thỏa thuận giao cháu Trâm cho chị B được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh A không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền qua lại thăm nom con không được ai ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản, công nợ:* Anh Tô Ngọc A và chị Hà Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Tô Ngọc A nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Xác nhận anh A đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số: 0003030 ngày 14/11/2025, số tiền này được trừ vào tiền án phí phải nộp là 150.000 đồng, theo đó anh A còn được nhận lại 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND cùng cấp;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã Thọ Lập;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Long